

Số: 24 /KH-UBND

Hòa Bình, ngày 07 tháng 02 năm 2018

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình

Thực hiện Quyết định số 2708/QĐ-BTP ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018;

Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện năm 2018 trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các văn bản của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); Luật PBGDPL, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật; các Điều ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam là thành viên và các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2018;

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; phát hiện và nhân rộng các hình thức PBGDPL có hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng, địa phương; phát huy tinh thần trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân; nghĩa vụ học tập pháp luật gắn với giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, công chức, đảng viên, tạo chuyển biến căn bản trong ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật của công dân trong xã hội.

2. Yêu cầu

- Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật; bám sát Nghị quyết, Chỉ thị, Quyết định, Kế hoạch của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc nhiệm vụ chuyên môn của các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể, cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở;

- Phát huy vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện, vai trò của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã trong công tác tham mưu, phối hợp, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ công tác PBGDPL.

- Lựa chọn các nội dung, biện pháp, hình thức PBGDPL phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn để đáp ứng nhu cầu học tập, tìm hiểu pháp luật của Nhân dân, đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia hoạt động PBGDPL, hòa giải ở cơ sở.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI); Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; các chương trình, Đề án của Thủ tướng Chính phủ về PBGDPL phòng, chống tham nhũng và Công ước quốc tế về chống tham nhũng; PBGDPL về khiếu nại, tố cáo.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (đối với các nhiệm vụ chung và nhiệm vụ PBGDPL về phòng, chống tham nhũng và Công ước quốc tế về chống tham nhũng); Thanh tra tỉnh (đối với nhiệm vụ PBGDPL về khiếu nại, tố cáo);

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể tỉnh, UBND cấp huyện;

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

1.2. Củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện và tổ thư ký giúp việc Hội đồng theo Quyết định số 42/2017/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg ngày 19/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL; Ban hành kế hoạch hoạt động của Hội đồng cấp tỉnh, cấp huyện; Phát huy vai trò của cơ quan thường trực Hội đồng, nâng cao trách nhiệm của từng ủy viên Hội đồng trong tham mưu và tổ chức triển khai công tác PBGDPL ở ngành, địa phương.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp cấp huyện;

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể cấp tỉnh, các Cơ quan, Đoàn thể cấp huyện có đại diện tham gia ủy viên Hội đồng;

- Thời gian thực hiện:

+ Kiện toàn Hội đồng cấp tỉnh, cấp huyện: Tháng 02/2018;

+ Ban hành kế hoạch hoạt động của Hội đồng cấp tỉnh, cấp huyện: Tháng 3/2018;

+ Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng cấp tỉnh, cấp huyện: Cả năm 2018

1.3. Tiếp tục rà soát, kiện toàn, công nhận đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; Niêm yết danh sách báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật lên cổng thông tin điện tử của tỉnh, của huyện và của Ủy ban nhân dân cấp xã; Chỉ đạo tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật mới và kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL gắn với việc quản lý, sử dụng có hiệu quả

đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật trong công tác PBGDPL.

- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp cấp huyện, Công chức tư pháp- hộ tịch cấp xã;

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể cấp tỉnh, các Cơ quan, Đoàn thể cấp huyện; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã;

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

1.4. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 10/7/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Hoà Bình (theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ) và các chương trình, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện các Đề án PBGDPL của Chính phủ giai đoạn 2017- 2021; về thực hiện các đạo luật mới được ban hành trên địa bàn.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, Ban, Ngành có liên quan, UBND cấp huyện;

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

1.5. Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; các đạo luật, pháp lệnh, văn bản pháp luật mới ban hành năm 2017, 2018; các văn bản quy phạm pháp luật liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, đến nghĩa vụ cơ bản của công dân, tổ chức, doanh nghiệp; các định hướng hỗ trợ khởi nghiệp, cải thiện môi trường sản xuất, kinh doanh; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng, chống cháy, nổ; trật tự an toàn giao thông.

- Tuyên truyền các đạo luật: Bộ luật Hình sự, Bộ luật Dân sự; Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; Luật trung cầu ý dân; Luật tiếp cận thông tin; Luật Trách nhiệm bồi thường Nhà nước; Luật sửa đổi, bổ sung Luật đầu tư; Luật ngân sách Nhà nước; Luật an toàn, vệ sinh lao động 2015; Luật thú y...Luật Lâm nghiệp; Luật Thủy sản (sửa đổi); Luật Trợ giúp pháp lý, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Luật Du lịch (sửa đổi); Luật quy hoạch...và các đạo luật khác, các văn bản hướng dẫn thi hành luật phù hợp với nhu cầu và đặc điểm tình hình, nhiệm vụ của địa phương, đơn vị đến cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân;

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể tỉnh, UBND cấp huyện, Báo Hòa Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

1.6. Chỉ đạo triển khai các hoạt động hưởng ứng “Ngày Pháp luật” năm 2018 gắn với thực hiện Kế hoạch phát động phong trào thi đua 5 năm hướng đến tổng kết 5 năm triển khai “Ngày Pháp luật Việt Nam”.

- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp;
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể tỉnh, UBND cấp huyện;
- Thời gian và nội dung thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

1.7. Thực hiện công tác PBGDPL trong trường học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường” (ban hành kèm theo Quyết định số 1926/QĐ-TTg ngày 20/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ), Thông tư liên tịch số 30/2010/TTLT-BGDDT-BTP ngày 16/11/2010 của Bộ Tư pháp, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn việc phối hợp thực hiện công tác PBGDPL trong nhà trường (thuộc hệ thống giáo dục quốc dân) và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh;

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân); Sở Lao động- Thương binh và Xã hội (đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp) trên địa bàn tỉnh;

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các Đoàn thể tỉnh, UBND cấp huyện;
- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

1.8. Thực hiện các chương trình, Đề án của Thủ tướng Chính phủ và các Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2017-2021” trên địa bàn tỉnh; về PBGDPL cho các đối tượng đặc thù (người khuyết tật, người dân tộc thiểu số vùng đặc biệt khó khăn; lao động trong các doanh nghiệp, nạn nhân bạo lực gia đình, người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc).

- Tuyên truyền, phổ biến Bộ luật hình sự; Luật Thi hành án hình sự; Luật thi hành tạm giữ, tạm giam; Luật phòng chống ma túy; Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật phòng chống bạo lực gia đình; Luật người khuyết tật; Công ước của Liên Hợp quốc về quyền của người khuyết tật; Bộ luật lao động; Luật bảo hiểm xã hội; Luật an toàn vệ sinh lao động; Luật Lâm nghiệp; Luật Hôn nhân và gia đình; các chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số... và các quy định pháp luật khác đến các đối tượng đặc thù, phù hợp với điều kiện của từng địa phương, đơn vị và nhận thức của các đối tượng;

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Sở Lao động- Thương binh và Xã hội; Công an tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh (tương ứng với chức năng, nhiệm vụ của từng ngành);

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, Ban, Ngành, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh, các Đoàn thể tỉnh, Hội bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi tỉnh, UBND cấp huyện;

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

1.9. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về cải cách tư pháp, cải cách hành chính (trọng tâm là chủ trương, nhiệm vụ, quan điểm về cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp; cải cách

thủ tục hành chính) gắn với vận động cán bộ, công chức, viên chức, Nhân dân tuân thủ và chấp hành pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Công an tỉnh;

- Cơ quan phối hợp: Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh, các cơ quan tiến hành tổ tụng cấp tỉnh, cấp huyện; các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện (có liên quan đến lĩnh vực, địa bàn quản lý); Hội Luật gia tỉnh, Báo Hòa Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

1.10. Tiếp tục thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân giai đoạn 2015- 2020”; Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”; các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, các điều ước quốc tế có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp.

- Chú trọng tuyên truyền Hiệp định Đối tác toàn diện, tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); Hiệp định thương mại tự do Việt Nam- EU; Hiệp định thương mại tự do Việt Nam- Liên minh kinh tế Á- Âu; pháp luật về cộng đồng Asean; Công ước quốc tế về các quyền kinh tế- xã hội và văn hóa; Công ước quốc tế về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ và một số điều ước quốc tế về quyền con người khác;

- Tuyên truyền, phổ biến nội dung công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa năm 1966 (công ước ICESCR); pháp luật về khiếu nại các vi phạm các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa trong các cơ quan thực thi công ước ICESCR;

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Ngoại vụ, Sở Công Thương; Sở Thông tin và Truyền thông; Công an tỉnh (tương ứng với chức năng, nhiệm vụ chuyên môn và phạm vi quản lý nhà nước trong từng lĩnh vực của từng ngành);

+ Cơ quan phối hợp: Các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện (có liên quan đến lĩnh vực, địa bàn quản lý); Báo Hòa Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;

+ Thời gian thực hiện: Năm 2018.

1.11. Tiếp tục thực hiện việc đăng tải thông tin pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở, Ngành, UBND cấp huyện; cập nhật văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh ban hành lên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo Luật PBGDPL và Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Cơ quan chủ trì và tổ chức thực hiện:

+ Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện (đối với các thông tin pháp luật theo quy định tại điều 13, Luật PBGDPL);

+ Sở Tư pháp (đối với các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại điều 157 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật).

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan;

- Tiến độ và thời gian thực hiện: Theo quy định và trong cả năm 2018.

1.12. Rà soát, đánh giá hiệu quả xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả xây dựng, sử dụng, quản lý Tủ sách pháp luật hiện hữu; xây dựng thí điểm tủ sách pháp luật điện tử.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, cấp xã;

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; các Sở, Ban Ngành cấp tỉnh, các cơ quan, tổ chức liên quan;

- Thời gian và nội dung thực hiện: Cả năm 2018, theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

1.13. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL, thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL trong công tác PBGDPL tại địa phương, đơn vị.

- Duy trì, nâng cao hình thức, nội dung, chất lượng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh; các Trang thông tin điện tử của các Sở, Ngành, UBND cấp huyện, cấp xã;

- Hướng ứng các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến do Bộ Tư pháp và các Bộ, Ngành Trung ương phát động;

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các Sở, Ngành, UBND cấp huyện (hướng dẫn triển khai trong phạm vi quản lý);

+ Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, tổ chức liên quan;

+ Thời gian thực hiện: Năm 2018.

- Triển khai thực hiện Đề án “tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL” giai đoạn 2018-2022;

- Triển khai thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL tại địa phương, đơn vị;

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

+ Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; các Sở, Ngành, UBND cấp huyện; các cơ quan, tổ chức có liên quan;

+ Thời gian thực hiện: Sau khi Trung ương ban hành hướng dẫn.

1.14. Từng bước đảm bảo điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý, đề xuất hỗ trợ từ ngân sách Trung ương cho công tác PBGDPL tại các địa bàn vùng đặc biệt khó khăn.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Sở, Ngành, Đoàn thể, UBND các cấp;

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, các cơ quan, tổ chức có liên quan;

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

1.15. Xây dựng mô hình, cách làm hiệu quả trong công tác PBGDPL gắn với kiểm tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng 5 năm khai thi hành Luật PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, các Sở, Ban, Ngành được giao chủ trì thực hiện các chương trình, Đề án PBGDPL; UBND các cấp;

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan;

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

1.16. Tổ chức thực hiện Đề án tăng cường công tác PBGDPL nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho thanh, thiếu niên đến năm 2020.

- Nội dung thực hiện: Theo kế hoạch của Bộ Tư pháp;

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Tỉnh đoàn, các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

2. Công tác hòa giải ở cơ sở

2.1. Ban hành và chỉ đạo tổ chức thực hiện Đề án “Kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2018-2025”.

- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp;

- Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện, cấp xã;

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị- xã hội có liên quan;

- Thời gian thực hiện: Sau khi có Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án.

2.2. Tiếp tục nhân rộng mô hình, cách làm hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở; tăng cường theo dõi, kiểm tra, phát hiện và đề xuất giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn thi hành Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp và UBND cấp huyện, cấp xã;

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị- xã hội có liên quan;

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

2.3. *Chỉ đạo, hướng dẫn củng cố, kiện toàn và mạng lưới tổ hòa giải và hòa giải viên (chú trọng các địa bàn thực hiện Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về sáp nhập xóm, tổ dân phố, khu dân cư); bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho hòa giải viên; thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; vận động người dân tích cực sử dụng hòa giải ở cơ sở khi giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp.*

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, cấp xã;

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, các tổ chức chính trị- xã hội có liên quan, các cơ quan thông tin đại chúng ở địa phương;

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện; công chức Tư pháp- hộ tịch cấp xã;

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2018.

3. Công tác xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

3.1. *Tổ chức thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 10/7/2017 về triển khai thực hiện Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.*

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của chính quyền cơ sở và Nhân dân về vị trí, vai trò, nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; thực hiện các tiêu chí chuẩn tiếp cận pháp luật;

- Hướng dẫn, chỉ đạo, đơn đốc các địa phương, đơn vị thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

- Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân gắn với thực hiện tiêu chí “xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (làm mô hình điểm xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thông qua tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ thực hiện 5 tiêu chí và 25 chỉ tiêu về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; kiểm tra, giám sát việc thực hiện và đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại UBND cấp xã, cấp huyện; tuyên truyền pháp luật cho Nhân dân khi xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật);

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

+ Cơ quan phối hợp: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới của tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan; UBND cấp huyện;

+ Thời gian thực hiện: Năm 2018.

3.2. *Chỉ đạo, hướng dẫn, đánh giá, theo dõi, kiểm tra tình hình xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước ở cơ sở theo Kế hoạch số 4048/KH-BTP ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh.*

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp và UBND cấp huyện, cấp xã;
- Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan;
- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân các huyện, thành phố có trách nhiệm ban hành kế hoạch của đơn vị, địa phương mình gửi về Sở Tư pháp (trước ngày 26/02/2018) và tổ chức triển khai thực hiện tại địa phương, đơn vị; báo cáo kết quả thực hiện định kỳ 6 tháng (*trước ngày 20 tháng 5*), một năm (*trước ngày 20 tháng 11*) về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp.

2. Giao Sở Tư pháp, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nêu trong Kế hoạch này; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp báo cáo việc triển khai thực hiện Kế hoạch này tại các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đảm bảo hiệu quả công tác PBGDPL trên địa bàn.

3. Kinh phí triển khai Kế hoạch này được thực hiện theo quy định hiện hành.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để xem xét, giải quyết. /

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh VP, các Phó CVP/UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (BTh, 60b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Chương